

Số: 15/2022/QĐST-DS

Quận Y, ngày 12 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2021/TLST-KDTM ngày 17 tháng 11 năm 2021, về việc: “Tranh chấp về hợp đồng kinh tế”,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty TNHH C.L

Địa chỉ: Lô B233, Đường S, KCN T.H, ấp T.H, xã Đ.L.H, huyện Đ.H, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông P.D.Đ, sinh năm 1986 – Theo Giấy ủy quyền số 2021/0103/CPAC-UQ ngày 01/3/2021.

- **Bị đơn:** Công ty TNHH xây dựng thương mại H.T.

Địa chỉ: 230 P.V.K, Phường T, Quận Y, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông P.H.T, chức vụ Giám đốc.

Căn cước công dân số: 079070007599, cấp ngày 26/12/2017, tại Cục CSĐKQLCT và DLQG về dân cư.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm thanh toán: Bị đơn xác nhận có ký hợp đồng kinh tế và phụ lục hợp đồng, cụ thể:

- Hợp đồng kinh tế cung cấp trạm trộn bê tông số 01/HĐKT/SCG-HAOTHIE/2018.

- Phụ lục số 01/HĐKT/SCG-HAOTHIE/2019 ngày 26/9/2019.

Bị đơn thừa nhận 05 Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000348 ngày 01/10/2019, số 0000349 ngày 01/10/2019, số 0000352 ngày 12/12/2019, số 0000353 ngày 26/12/2019, số 0000354 ngày 26/12/2019 đã bị hủy, không còn giá trị sử dụng, do thời điểm bị đơn xuất các hóa đơn VAT này nhưng không biết đã bị Chi cục thuế Quận Y đã ra quyết định cưỡng chế hóa đơn theo Quyết định số 52019/QĐCCT ngày 08/5/2019.

Bị đơn đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn với tổng số tiền 826.500.000 đồng, trong đó: Tiền thuế giá trị gia tăng của 05 hóa đơn không hợp pháp: 275.500.000 đồng và tiền thuế thu nhập doanh nghiệp pháp sinh trên toàn bộ giá trị hóa đơn không được kê khai giảm trừ: $2.755.000.000 \times 20\% = 551.000.000$ đồng.

2.2. Thời hạn thanh toán: Bị đơn sẽ thanh toán tổng số tiền nợ trên cho nguyên đơn chia làm các đợt như sau:

Đợt 1: ngày 20/7/2022, bị đơn thanh toán 275.500.000 đồng;

Đợt 2: ngày 20/8/2022, bị đơn thanh toán 275.500.000 đồng;

Đợt 3: ngày 20/9/2022, bị đơn thanh toán 275.500.000 đồng;

2.3. Án phí sơ thẩm là: 18.397.500 (mười tám triệu ba trăm chín mươi bảy ngàn năm trăm) đồng các bên thỏa thuận bị đơn chịu.

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí 18.397.500 đồng cho nguyên đơn theo biên lai số AA/2021/0011597 ngày 17/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Quận Y;
- CC THADS Quận Y;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tô Thanh Sang